

Số: 186/QĐ-UBND

Vinh Hà, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch
phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VINH HÀ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 45-NQ/ĐU ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Đảng ủy xã Vinh Hà về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2019; Nghị quyết số 29/2018/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2018 của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2019.

Xét đề nghị của Văn phòng - thống kê xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công theo dõi, chỉ đạo, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và triển khai các giải pháp kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2018 với các nội dung sau:

I. CHỦ ĐỀ, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU

1. Hưởng ứng chủ đề do Huyện phát động: Đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển kinh tế biển, đầm phá.

2. Mục tiêu phát triển:

Tiếp tục phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng nhanh, bền vững; Tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế hội nhập. Tập trung huy động nguồn lực cho Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Tiếp tục xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống. Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo. Phát triển nguồn nhân lực. Cải thiện đời sống nhân dân đi đôi với giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, bảo đảm an sinh xã hội. Giải quyết tốt vấn đề môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước, nâng cao hiệu quả công tác chống quan liêu, tham nhũng. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đội ngũ cán bộ, công chức giỏi chuyên môn nghiệp vụ, vững vàng đạo đức cách mạng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, quản lý trong thời kỳ mới.

3. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2018:

a) Văn phòng thống kê; tài chính kế toán chủ trì theo dõi, tham mưu đề xuất thực hiện chỉ tiêu:

Giá trị sản xuất đạt 311 tỷ đồng:

Trong đó: + Nông, lâm, ngư nghiệp 206 tỷ đồng

+ Thương mại, dịch vụ 105 tỷ đồng

Tổng đầu tư toàn xã hội tăng 15 – 20%/năm

Thu ngân sách 2.656 triệu đồng.

Chi ngân sách 6.217 triệu đồng.

b) Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên – môi trường; chủ trì theo dõi, tham mưu đề xuất thực hiện các chỉ tiêu:

Tổng sản lượng lương thực đạt 5.715,3 tấn.

Tổng sản lượng đánh bắt và nuôi trồng thủy sản 650 tấn

Trong đó: + Sản lượng nuôi trồng 250 tấn

+ Sản lượng đánh bắt 400 tấn

Tỷ lệ hộ dùng nước máy 90%.

Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải 80%

Nông thôn mới đạt 1 - 2 tiêu chí

c) Văn hóa xã hội cùng với trường trạm y tế chủ trì theo dõi, tham mưu đề xuất thực hiện các chỉ tiêu:

Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,0%.

Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới giảm từ 1 – 2%/năm.

Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn lại 8-9%.

Tỷ lệ lao động qua đào tạo 50 – 60%

Tạo việc làm mới 280 người.

4. Các chương trình trọng điểm:

Văn phòng – Thống kê, Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường; Văn hóa xã hội chủ trì theo dõi, tham mưu đề xuất thực hiện:

Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với bảo đảm an sinh xã hội.

Chương trình bảo vệ môi trường, phòng chống giảm nhẹ thiên tai và biến đổi khí hậu.

II. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Năm 2019, xã xác định đây là năm có ý nghĩa quan trọng đối với việc thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần XIV và Nghị quyết của Đảng bộ xã lần thứ XIII về phương hướng, nhiệm vụ 2015-2020. Để đạt được kết quả trên, UBND xã cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ chiến lược, giải pháp trọng tâm tạo nền tảng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Trọng tâm là phát triển hạ tầng đồng bộ; đẩy mạnh chất lượng công tác CCHC. Chủ động, linh hoạt trong quản lý, điều hành thu chi ngân sách. Quan tâm phát triển các lĩnh vực văn hóa – xã hội, thực hiện hiệu quả các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Tiếp tục tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên.

Trên cơ sở chủ đề, mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2019, UBND xã giao trách nhiệm các đồng chí trong TT UBND xã, các ban ngành UBND xã tham mưu UBND xã thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường chủ trì phối hợp với các ngành liên quan

- Khai thác hợp lý quỹ đất để đổi đất lấy hạ tầng triển khai nhanh các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng. Quản lý chặt chẽ các dự án đầu tư trên địa bàn để bảo đảm việc tiếp nhận và thực hiện đúng tiến độ mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội cao.

- Tăng cường quản lý thực hiện các dự án quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, xử lý nghiêm túc các vi phạm trong quản lý đất đai.

- Tập trung phát triển Nông – lâm – ngư nghiệp, thương mại, dịch vụ, ngành nghề nông thôn, huy động các nguồn lực của các thành phần kinh tế để phát triển và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ; ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh để nâng cao sức cạnh tranh.

- Mở rộng mô hình sản xuất “cánh đồng mẫu”, khuyến khích nhân dân đầu tư phát triển chăn nuôi theo mô hình trang trại, gia trại khép kín. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất nhằm tăng năng suất, chất lượng cao và đẩy mạnh công tác cải tạo giống vật nuôi làm cho cây trồng vật nuôi phát triển tốt. Mặt khác, tăng cường công tác dự thính, dự báo về tình hình sâu, bệnh ở cây trồng và vật nuôi; tiêm phòng cho gia súc, gia cầm; thực hiện tốt công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ gia súc. Đặc biệt chú trọng công tác phòng chống dịch hạn chế nguy cơ tái phát. Thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ sản xuất. Phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng đa dạng đối tượng nuôi.

- Huy động, lồng ghép các nguồn lực để đầu tư xây dựng nông thôn mới; quan tâm thiết chế xã hội, vệ sinh môi trường... giữ vững các chỉ tiêu, đảm bảo mục tiêu xuyên suốt Chương trình xây dựng nông thôn mới là tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

- Thực hiện có hiệu quả công tác vớt bèo trên các sông hói, kiểm tra công trình đê bao, công trình thủy lợi trước mùa mưa bão

1.2. Tài chính kế toán chủ trì, phối hợp với các ban ngành liên quan

Thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích, huy động mạnh mẽ nguồn lực trong nhân dân, vốn đầu tư từ các dự án. Vốn ngân sách Nhà nước tập trung bố trí thực hiện các nhiệm vụ có tính đột phá, trước hết là xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu cho phát triển nông thôn mới. Tranh thủ tối đa và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ phát triển từ các dự án.

2. Xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế đậm phá

2.1. Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường chủ trì phối hợp với các ngành liên quan:

Tiếp tục rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; dành nguồn lực ưu tiên cho các tiêu chí cần thực hiện (tiêu chí môi trường); Huy động tối đa nguồn lực từ nhân dân để tập trung đầu tư hạ tầng nông thôn và dân sinh, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Khai thác hợp lý quỹ đất để đổi lấy hạ tầng triển khai nhanh các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, quản lý chặt chẽ các dự án đầu tư trên địa bàn để bảo đảm việc tiếp nhận và thực hiện đúng tiến độ mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội cao.

Quan tâm đầu tư hạ tầng các khu nuôi trồng thủy sản như hệ thống điện, đường giao thông,... Cùng cố và phát triển tổ nuôi trồng, chi hội nghề cá để hướng dẫn người dân sản xuất có hiệu quả, đẩy mạnh mô hình ương giống tại chỗ và nuôi xen ghép nhiều đối tượng thủy sản có giá trị kinh tế cao nhằm phát triển nuôi trồng bền vững

2.1. Tài chính kế toán chủ trì, phối hợp với các ban ngành liên quan

Tranh thủ tối đa nguồn vốn đầu tư của Trung ương, tỉnh, huyện thông qua nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình xây dựng nông thôn mới; chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đầm phá Tam giang – Cầu Hai... để lồng ghép bố trí cho đầu tư chương trình xây dựng nông thôn mới.

3. Phát triển sự nghiệp văn hoá – xã hội

3.1. Văn hoá xã hội

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; Thực hiện nếp sống văn minh ở làng, thôn, cơ quan, trường học và gia đình, đẩy lùi tệ nạn xã hội; giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc của xã hội. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Kỷ niệm các ngày lễ lớn của quê hương đất nước.

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ; Tăng cường tổ chức các hoạt động TDTT quần chúng, tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, tăng số gia đình thể thao, tăng số lượng người tập luyện thể thao thường xuyên. Tăng cường công tác quản lý trên các lĩnh vực văn hóa kinh doanh, giải trí;...

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, trong đó chú trọng tuyên truyền sâu rộng việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách mới của Chính phủ về phát triển KT-XH nhanh và bền vững; tăng cường công tác thông tin và truyền thông, đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác theo đúng chính sách của Đảng và Nhà nước.

Tiếp tục thực hiện các chính sách, biện pháp trợ giúp phát triển kinh tế và tiếp cận các dịch vụ xã hội cho người nghèo. Đẩy mạnh chính sách khuyến khích phát triển sản xuất. Phối hợp với trung tâm dạy nghề Huyện phát triển mạng lưới dạy nghề cho người lao động, nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo và đào tạo nghề. Tiếp tục đẩy mạnh, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội chăm sóc người có công, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội; cấp phát thẻ bảo hiểm y tế cho người dân theo quy định.

3.2. Hiệu trưởng các trường học

Thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục, đổi mới kiểm tra đánh giá; đẩy mạnh hoạt động giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục pháp luật; đổi mới công tác quản lý. Tiếp tục phát động phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực". Triển khai toàn diện thực hiện đề án phát triển giáo dục mầm non. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi một cách vững chắc; Duy trì và nâng cao trường đạt chuẩn quốc gia; nâng cao tỷ lệ học sinh tốt nghiệp tiểu học, THCS và THPT qua các kỳ thi cuối năm; Phát triển số lượng, nâng cao chất lượng trường lớp học

2buổi/ngày; ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học và quản lý, giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa về giáo dục, huy động nguồn lực trong xã hội để phát triển giáo dục.

3.3. Trạm y tế xã phối hợp với y tế cấp trên

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại trạm y tế trong công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Đẩy mạnh chính sách Dân số - KHHGD. Tăng cường công tác truyền thông gắn liền với việc cung cấp đầy đủ dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD.

Tăng cường công tác kiểm tra hành nghề y dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm. Triển khai thực hiện và hoàn thành chỉ tiêu các chương trình mục tiêu y tế Quốc gia và phòng chống một số bệnh xã hội. Đẩy mạnh công tác tiêm chủng mở rộng.

Chủ động công tác giám sát và phát hiện kịp thời các dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng. Duy trì công tác thanh kiểm tra VSATTP.

4. Bảo đảm quốc phòng, an ninh

4.1. Ban chỉ huy Quân sự xã phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp Huyện:

Kiện toàn bộ máy công an hoạt động có hiệu quả, đảm bảo có đủ số lượng và chất lượng.

Xây dựng thế trận lòng dân vững chắc, ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Xây dựng lực lượng vũ trang địa phương đảm bảo số lượng, có chất lượng. Đẩy mạnh công tác phát động quần chúng, tuyên truyền giáo dục nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, phát động sâu rộng Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; xây dựng thực lực chính trị ở cơ sở, cốt cán ở thôn, làng vững mạnh. Chủ động phòng ngừa và ngăn chặn, giải quyết kịp thời những vấn đề liên quan đến an ninh trật tự, đảm bảo giữ vững tình hình an ninh nông thôn. Chú trọng công tác phòng, chống lụt bão, cứu hộ, cứu nạn và phòng cháy, chữa cháy có hiệu quả. Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, quyết liệt công tác đảm bảo an toàn giao thông.

Đẩy mạnh công tác phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, sơ tổng kết các khu dân cư trên địa bàn nhằm đánh giá hiệu quả hoạt động; tăng cường tuyên truyền pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật về phòng chống ma túy cho thanh thiếu niên, nhân dân và học sinh trên địa bàn.

4.2. Ban chỉ huy Quân sự xã

Tiếp tục xây dựng xã an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu gắn với chăm lo kiện toàn lực lượng dân quân tự vệ đủ số lượng, mạnh về chất lượng, có độ tin cậy cao.

Tổ chức tốt đợt tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ phần đầu đạt và vượt chỉ tiêu Huyện giao. Thực hiện công khai dân chủ về luật nghĩa vụ quân sự, cương quyết xử lý nghiêm túc các trường hợp chống lệnh khám, chống lệnh nhập ngũ, quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên, tổ chức tốt các đợt huấn luyện lực lượng hàng năm.

Hoàn thành tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2019.

5. Xây dựng chính quyền và đẩy mạnh cải cách hành chính

5.1. Văn phòng thống kê

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; Trong đó, cải cách hành chính gắn kết chặt chẽ với việc xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của nhà nước trong nền kinh tế thị trường.

Làm tốt công tác tiếp dân, tiếp xúc cử tri, tiếp thu và giải quyết kịp thời những kiến nghị, đề xuất chính đáng của nhân dân. Thực hiện tốt công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Tổ chức khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

5.2. Tư pháp hộ tịch

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính Phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác soạn thảo, thẩm định, góp ý và kiểm tra văn bản QPPL theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản QLLP, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Đẩy mạnh công tác phổ biến tuyên truyền giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân, gắn với thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Thực hiện nghiêm túc quy định về xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã.

5.3. Văn hóa xã hội

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, trong đó chú trọng tuyên truyền sâu rộng việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách mới về phát triển KT-XH nhanh và bền vững; tăng cường công tác thông tin và tuyên truyền, đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác theo đúng chính sách của Đảng và Nhà nước; tạo sự đồng thuận cao trong hệ thống chính trị và nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân cùng kiểm tra, giám sát. Phát động phong trào thi đua yêu nước rộng khắp từ xã đến thôn.

5.4. Công chức các ngành, Ban công an, Ban chỉ huy quân sự

Thực hiện các giải pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Công khai minh bạch chi tiêu ngân sách; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý sử dụng đất; đền bù, giải phóng mặt bằng; sử dụng tài sản công; thực hiện chính sách xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Luật Phòng chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và việc kê khai minh bạch tài sản theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

6. Chủ động phòng chống thiên tai, bão lụt

6.1. Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường

Tổ chức thực hiện tốt các quy định của Luật Bảo vệ Môi trường và các văn bản khác. Coi trọng công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường, xử lý tốt các vấn đề môi trường ở địa phương. Đẩy mạnh xã hội hoá công tác bảo vệ môi trường, tiếp tục hình thành các tổ đội thu gom xử lý rác thải.

6.2. Văn phòng thống kê phối hợp với Ban công an; Ban chỉ huy quân sự xã

Chủ động tham mưu triển khai tốt các phương án, biện pháp phòng, chống thiên tai đã đề ra. Chú trọng việc chuẩn bị kế hoạch, phương án di dời dân, phương tiện, lực lượng phòng, chống thiên tai – tiềm kiếm cứu nạn ở từng thôn xóm, cụm dân cư để chủ động phòng, chống có hiệu quả, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các thành viên UBND xã theo chức năng và nhiệm vụ được phân công tập trung điều hành thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, các chương trình trọng điểm nêu trên nhằm thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Chịu trách nhiệm về kết quả tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công chủ trì thực hiện.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể được phân công tại kế hoạch này; các ban ngành tùy theo chức năng nhiệm vụ của mình bám sát các công việc được giao để xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của ngành với phương châm tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm để có biện pháp thực hiện đạt hiệu quả cao. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu chủ tịch UBND xã.

3. Phát huy cao độ tinh thần thi đua, quyết tâm vượt qua khó khăn thực hiện thành công Kế hoạch năm 2019.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác năm 2019 của UBND xã.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Văn phòng thống kê xã, Thủ trưởng các đơn vị đóng trên địa bàn xã, trưởng các ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND Huyện (b/c);
- Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- UBMTTQVN xã;
- Các đơn vị đóng trên địa bàn xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

La Đình Tân

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2019
CỦA UBND XÃ VINH HÀ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số:/QĐ-UBND ngày/12/2018 của UBND xã Vinh Hà về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019)

Căn cứ Nghị quyết số 29/2018/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2018 của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2019;

Xét đề nghị của Văn phòng thống kê xã;

Ủy ban nhân dân xã ban hành chương trình công tác năm 2019 với các nội dung chính sau:

STT	CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BỘ PHẬN CHỦ TRÌ	CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	HÌNH THỨC VB
I. CÁC BÁO CÁO, KẾ HOẠCH THƯỜNG KỲ					
1	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý I và nhiệm vụ quý II/2019	Văn phòng thống kê	Chủ tịch và các Phó chủ tịch	Quý I (Tháng 3)	Báo cáo
2	Báo cáo công tác chỉ đạo điều hành của UBND xã 6 tháng đầu năm và phương hướng 6 tháng cuối năm 2019	Văn phòng thống kê	Chủ tịch và các Phó chủ tịch	Quý II (Tháng 6)	Báo cáo
3	Báo cáo tình hình kinh tế- xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019	Văn phòng thống kê	Chủ tịch và các Phó chủ tịch	Quý II (Tháng 6)	Báo cáo trình HĐND xã

4	Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình trọng điểm 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019	Văn phòng thống kê	Chủ tịch và các Phó chủ tịch	Quý II (Tháng 6)	Báo cáo
5	Báo cáo kết quả công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019.	Văn phòng thống kê	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý II (Tháng 6)	Báo cáo
6	Báo cáo trả lời các ý kiến, kiến nghị cử tri tại kỳ họp thứ 5 HĐND xã	Văn phòng thống kê	Đ/c La Đình Tân	Quý II (Tháng 6)	Báo cáo trình HĐND xã
7	Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018	Tài chính kế toán	Đ/c La Đình Tân	Quý II (Tháng 6)	Báo cáo trình HĐND xã
8	Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019	Tài chính kế toán	Đ/c La Đình Tân	Quý II (Tháng 6)	Báo cáo trình HĐND xã
9	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 9 tháng đầu năm và kế hoạch 3 tháng cuối năm 2019	Văn phòng thống kê	Chủ tịch và các Phó chủ tịch	Quý III (Tháng 9)	Báo cáo
10	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ QP – AN năm 2019, triển khai nhiệm vụ năm 2020.	BCA, BCHQS xã	Đ/c La Đình Tân	Quý IV (Tháng 11)	Báo cáo
11	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2020	Văn phòng thống kê	Chủ tịch và các Phó chủ tịch	Quý IV (Tháng 12)	Báo cáo trình HĐND xã
12	Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã năm 2019, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020	Văn phòng thống kê	Chủ tịch và các Phó chủ tịch	Quý IV (Tháng 12)	Báo cáo
13	Báo cáo tình hình thực hiện các chương	Văn phòng thống kê	Đ/c La Phước Thịnh	Quý IV	Báo cáo

	trình trong điểm năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020		Trần Hữu Đạo	(Tháng 12)	trình HĐND xã
14	Báo cáo kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân năm 2019 và nhiệm vụ năm 2020	Văn phòng thống kê	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý IV (Tháng 12)	Báo cáo
15	Báo cáo tổng hợp trả lời các ý kiến, kiến nghị cử tri tại kỳ họp thứ 6 HĐND xã	Văn phòng thống kê	Đ/c La Đình Tân	Quý IV (Tháng 12)	Báo cáo trình HĐND xã
16	Chương trình công tác của UBND xã năm 2020	Văn phòng thống kê	Chủ tịch và các Phó chủ tịch	Quý IV (Tháng 12)	Chương trình
17	Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2019 và nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2020	Tài chính – kế toán	Đ/c La Đình Tân La Phước Thịnh	Quý IV (Tháng 12)	Báo cáo trình HĐND xã
18	Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch xây dựng cơ bản năm 2019 và phương án đầu tư năm 2020	Tài chính – kế toán	Đ/c La Đình Tân La Phước Thịnh	Quý IV (Tháng 12)	Báo cáo trình HĐND xã

II. CÁC CHƯƠNG TRÌNH KT-XH TRỌNG ĐIỂM TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2019

1	Chương trình xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an sinh xã hội	Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường, VHXH	Chủ tịch và các Phó chủ tịch	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
2	Chương trình bảo vệ môi trường, phòng chống giảm nhẹ thiên tai và biến đổi khí hậu.	Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường	Chủ tịch và các Phó chủ tịch	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch

III. CÁC CHƯƠNG TRÌNH THEO NGÀNH, LĨNH VỰC

1	Kế hoạch Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020	Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường	Đ/c La Đình Tân La Phước Thịnh	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
2	Báo cáo sơ kết thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới	Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường	Đ/c La Đình Tân La Phước Thịnh	Quý III (Tháng 9)	Báo cáo

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH KHÁC

1	Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018	Văn phòng thống kê	Đ/c La Đình Tân	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
2	Kế hoạch triển khai các công trình xây dựng cơ bản năm 2019	Tài chính – kế toán	Đ/c La Đình Tân La Phước Thịnh	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
3	Kế hoạch bán đấu giá quyền sử dụng đất năm 2019	Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường	Đ/c La Đình Tân La Phước Thịnh	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
4	Kế hoạch công tác giáo dục quốc phòng năm 2019	Ban Chỉ huy Quân sự xã	Đ/c La Đình Tân	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
5	Kế hoạch tuyển quân năm 2019	Ban chỉ huy quân sự	Đ/c La Đình Tân	Quý I (Tháng 3)	Kế hoạch
6	Kế hoạch ra quân huấn luyện LLDQ năm 2019	Ban chỉ huy quân sự	Đ/c La Đình Tân	Quý I (Tháng 3)	Kế hoạch
7	Kế hoạch công tác Công an năm 2019	Ban công an xã	Đ/c La Đình Tân	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
8	Kế hoạch đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2019, 2020	Ban công an xã	Đ/c La Đình Tân	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
9	Kế hoạch triển khai tăng cường nguồn thu ngân sách năm 2019	Tài chính – kế toán	Đ/c La Đình Tân La Phước Thịnh	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
10	Kế hoạch triển khai công tác khuyến nông, lâm ngư năm 2019	Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường	Đ/c La Phước Thịnh	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch

11	Kế hoạch công tác Văn thư lưu trữ năm 2019	Văn phòng thống kê	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
12	Kế hoạch tạo quỹ đất để bán đấu giá thu ngân sách năm 2019	Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường	Đ/c La Đình Tân La Phước Thịnh	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
13	Kế hoạch triển khai công tác giải quyết việc làm cho lao động nông thôn	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
14	Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019	Tư pháp – hộ tịch	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
15	Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2019	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
16	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2019	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
17	Kế hoạch tham gia sàn Giao dịch việc làm (lần 1)	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
18	Kế hoạch phòng, chống mại dâm ma túy năm 2019	Ban công an xã	Đ/c La Đình Tân	Quý I (Tháng 1)	Kế hoạch
19	Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển ngành nghề nông thôn năm 2019	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý I (Tháng 2)	Kế hoạch
20	Kế hoạch cấp giấy CNQSD đất năm 2019	Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường	Đ/c La Phước Thịnh	Quý I (Tháng 2)	Kế hoạch
21	Kế hoạch nuôi trồng thủy sản năm 2019	Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường	Đ/c La Phước Thịnh	Quý I (Tháng 3)	Kế hoạch
22	Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Môi trường thế giới năm 2019	Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường	Đ/c La Phước Thịnh	Quý II (Tháng 5)	Kế hoạch
23	Kế hoạch bầu cử trưởng thôn nhiệm kỳ 2019-2021	Văn phòng thống kê	Đ/c La Đình Tân	Quý II (Tháng 5)	Kế hoạch
24	Báo cáo tình hình quyết toán các công trình XD CB trên địa bàn xã	Tài chính – kế toán	Đ/c La Đình Tân La Phước Thịnh	Quý II (Tháng 6)	Báo cáo
25	Báo cáo sơ kết triển khai thực hiện công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông 6	Ban công an	Đ/c La Đình Tân La Phước Thịnh	Quý II (Tháng 6)	Báo cáo

	tháng đầu năm 2019				
26	Kế hoạch tham gia sàn Giao dịch việc làm (lần 2)	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý II (Tháng 6)	Kế hoạch
27	Kế hoạch tổ chức Tháng hành động vì trẻ em năm 2019	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý II (Tháng 6)	Báo cáo
28	Kế hoạch tổ chức Lễ phát động tháng hành động vì trẻ em năm 2019	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý II (Tháng 6)	Báo cáo
29	Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2019	Văn phòng thống kê	Đ/c La Đình Tân	Quý II (Tháng 6)	Kế hoạch
30	Kế hoạch tiêm phòng gia súc, gia cầm vụ Thu năm 2019	Cán bộ thú y	Đ/c La Phước Thịnh	Quý III (Tháng 7)	Kế hoạch
31	Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 71 năm ngày TBLS (27/7)	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý III (Tháng 7)	Kế hoạch
32	Kế hoạch tổ chức Tết Trung thu năm 2019	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý III (Tháng 7)	Kế hoạch
33	Kế hoạch tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý IV (Tháng 10)	Kế hoạch
34	Báo cáo tình hình thực hiện công tác phát triển TTCN và ngành nghề nông thôn trên địa bàn xã	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý IV (Tháng 11)	Báo cáo
35	Báo cáo kết quả thực hiện chương trình phát triển KT-XH vùng đầm phá Tam Giang- Cầu Hai năm 2019	Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường	Đ/c La Phước Thịnh	Quý IV (Tháng 12)	Báo cáo
36	Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch xây dựng cơ bản năm 2019 và nhiệm vụ năm 2020	Tài chính – kế toán	Đ/c La Đình Tân La Phước Thịnh	Quý IV (Tháng 12)	Báo cáo
37	Báo cáo kết quả thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới và đảm bảo ASXH năm 2019	Địa chính – nông nghiệp - Tài nguyên - môi trường	Đ/c La Phước Thịnh	Quý IV (Tháng 12)	Báo cáo
38	Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình	Địa chính – nông nghiệp -	Đ/c La Phước Thịnh		

	bảo vệ môi trường và phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và biến đổi khí hậu	Tài nguyên - môi trường		Quý IV (Tháng 12)	Báo cáo
39	Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giáo dục, đào tạo năm 2019	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý IV (Tháng 12)	Báo cáo
40	Báo cáo việc thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" trên địa bàn	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý IV (Tháng 12)	Báo cáo
41	Kế hoạch kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2019	Văn hóa xã hội	Đ/c Trần Hữu Đạo	Quý I, IV (Tháng 01, 12)	Báo cáo
42	Kế hoạch Tổ chức kỷ niệm 75 năm ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam	Ban chỉ huy quân sự	Đ/c La Đình Tân	Quý IV (Tháng 12)	Kế hoạch

Yêu cầu công chức các ngành theo lĩnh vực phụ trách thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo các ban ngành liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình công tác năm 2019 của UBND xã. Chương trình công tác năm 2019 sẽ được điều chỉnh, bổ sung theo sự chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã. Trên cơ sở danh mục này, các ban ngành liên quan tham mưu xây dựng chương trình công tác hàng tháng trình UBND xã để triển khai thực hiện./.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

